

Cần Thơ, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
NĂM HỌC 2017 - 2018

Tên học phần: Dược lâm sàng 2

Mã học phần: 000449

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 3

- Lý thuyết: 2 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

- Thực hành: 1 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

Phân bổ thời gian: học kỳ 8

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ lên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết					$30 + 30 + 60 = 120$
T = Bài tập	L	T	P	O	
P = Thực hành	30	0	30	0	
O = Thảo luận/Seminar					

Loại học phần: bắt buộc

Học phần tiên quyết: Dược lâm sàng 1

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Dược lý – Dược lâm sàng

2. Thông tin về các giảng viên

ThS. Nguyễn Hiền Việt Anh

Email: nhvadbk36@gmail.com

DS. CK1. Nguyễn Thị Hồng Điệp

Email: hongdiep6797@gmail.com

ThS. Nguyễn Bửu Huy

Email: nguyenbuuhuy1993@gmail.com

DS. Nguyễn Ánh Nhựt

Email: anhnhut1100@gmail.com

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

+ Về kiến thức:

MT1: Hiểu được cơ chế bệnh sinh, nguyên tắc điều trị và các khuyến cáo điều trị cho từng nhóm bệnh.

MT2: Biết cách sử dụng các phần mềm tra cứu các tương tác thuốc quan trọng.

MT3: Phân tích được các nguyên tắc trong sử dụng thuốc điều trị các bệnh hô hấp, tim mạch và nội tiết.

MT4: Đánh giá được tính hợp lý của đơn thuốc và bệnh án thuộc các nhóm bệnh hô hấp, tim mạch, nội tiết.

+ Về kỹ năng

MT5: Tư vấn cách dùng thuốc, thói quen sinh hoạt cho bệnh nhân để đạt hiệu quả điều trị tốt nhất.

MT6: Tham gia được vào hoạt động giám sát việc sử dụng thuốc trên lâm sàng.

+ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT7: Thể hiện tính chủ động, nghiêm túc trong quá trình học tập và nghiên cứu.

MT8: Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tế.

MT9: Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, trung thực và kiên nhẫn khi hành nghề.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT						
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
000449	Dược lâm sàng 2	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
		0	3	2	3	1	3	2
		PO8	PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14
		1	3	3	1	0	3	1
		PO15	PO16	PO17	PO18	PO19	PO20	PO21
		0	1	2	3	2	2	3

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT1	CO1	Hiểu được cơ chế bệnh sinh, nguyên tắc điều trị và các khuyến cáo điều trị cho từng nhóm bệnh.	PO2, PO4, PO6
MT2	CO2	Biết cách sử dụng các phần mềm tra cứu các tương tác thuốc quan trọng.	PO2, PO4, PO6
MT3	CO3	Phân tích được các nguyên tắc trong sử dụng thuốc điều trị các bệnh hô hấp, tim mạch và nội tiết.	PO2, PO4, PO6
MT4	CO4	Đánh giá được tính hợp lý của đơn thuốc và bệnh án thuộc các nhóm bệnh hô hấp, tim mạch, nội tiết.	PO2, PO4, PO6
Kỹ năng			
MT5	CO5	Tư vấn cách dùng thuốc, thói quen sinh hoạt cho bệnh nhân để đạt hiệu quả điều trị tốt nhất.	PO7, PO8, PO9, PO10, PO11, PO13, PO14, PO16
MT6	CO6	Tham gia được vào hoạt động giám sát việc sử dụng thuốc trên lâm sàng.	PO7, PO8, PO9, PO10, PO11, PO13, PO14, PO16
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT7	CO7	Thể hiện tính chủ động, nghiêm túc trong quá trình học tập và nghiên cứu.	PO17, PO18, PO19, PO20, PO21
MT8	CO8	Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tế.	PO17, PO18, PO19, PO20, PO21
MT9	CO9	Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, trung thực và kiên nhẫn khi hành nghề.	PO17, PO18, PO19, PO20, PO21

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Học phần được lâm sàng 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến sử dụng thuốc điều trị ở một số bệnh thông thường như tăng huyết áp, đái tháo đường, loét dạ dày-tá tràng, viêm phổi, viêm phế quản, hen phế quản,... Trong mỗi bệnh sẽ tập trung chủ yếu về cách sử dụng thuốc: mục đích, nguyên tắc điều trị, các tương tác

thuốc, phản ứng bất lợi của thuốc và cách khắc phục, liều lượng và cách sử dụng các nhóm thuốc để điều trị bệnh. Trong phần thực hành, sinh viên sẽ được tiếp cận với các ca lâm sàng cụ thể của từng bệnh, từ đó thực hành phân tích bệnh án về mục đích dùng thuốc, liều lượng, thời gian dùng thuốc, tương tác thuốc trong điều trị, lựa chọn được thuốc tối ưu cho bệnh nhân.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Thực hành	Giúp người học rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tỉ mỉ và phân tích được các vấn đề trong lý thuyết	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận theo nhóm các vấn đề liên quan đến bài học; tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng bài tại lớp
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

9.1. Lý thuyết

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	CO7, CO8, CO9	10
			Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết	CO7, CO8,	10

		10	học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	CO9	
2	Kiểm tra giữa kỳ	30	Sinh viên làm một bài kiểm tra cá nhân Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	CO1, CO2, CO3, CO4	10
3	Thi kết thúc HP	50	Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: trắc nghiệm + Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10

9.2. Thực hành

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP	Điểm tối đa
1	Bài báo cáo	50	- Báo cáo phân tích đánh giá đơn thuốc - Báo cáo phân tích đánh giá ca lâm sàng - Tiêu chí đánh giá bài báo cáo (giảng viên nêu cụ thể)	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9	10
2	Kiểm tra kết thúc HP	50	- Bình một đơn thuốc và ca lâm sàng. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9	10

10. Học liệu

10.1 Tài liệu học tập

- [1] Hoàng Thị Kim Huyền (2011), *Dược lâm sàng*, NXB Y Học, Hà Nội
- [2] Nguyễn Hữu Đức (2008), *Dược lâm sàng : 12 chuyên đề đào tạo liên tục dược khoa*, NXB Y Học, Hà Nội
- [3] Bộ môn Bào chế - Dược lý – Dược lâm sàng (2018), *Bài giảng Dược lâm sàng 2 – Thực hành*, Khoa Dược, Trường Đại học Nam Cần Thơ.

10.2. Tài liệu tham khảo

Sinh viên có thể tham khảo thêm những tài liệu sau:

- [4] Bộ Y Tế (2006), *Dược lâm sàng*, NXB Y Học, Hà Nội.
- [5] Hoàng Thị Kim Huyền (2012), *Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trong điều trị tập 1*, NXB Y Học, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Hữu Đức (2006), *Giáo trình Dược lâm sàng*, Khoa Dược Đại Học Y Dược TP. HCM.

11. Nội dung chi tiết học phần

11.1. Lý thuyết

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1	Bài 1. Sử dụng thuốc trong điều trị viêm phổi 1. Khái niệm bệnh viêm phổi 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh viêm phổi 3. Khuyến cáo điều trị viêm phổi	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
2	Bài 2. Sử dụng thuốc trong điều trị COPD 1. Khái niệm COPD 2. Lâm sàng, cận lâm sàng COPD 3. Khuyến cáo điều trị COPD	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
3	Bài 3. Sử dụng thuốc trong điều trị hen 1. Khái niệm bệnh hen 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh hen 3. Khuyến cáo điều trị hen	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
4	Bài 4. Sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp 1. Khái niệm bệnh tăng huyết áp 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh tăng huyết áp 3. Khuyến cáo điều trị tăng huyết áp	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
5	Bài 5. Sử dụng thuốc trong điều trị huyết khối 1. Khái niệm bệnh huyết khối 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh huyết khối 3. Khuyến cáo điều trị huyết khối	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
6	Bài 6. Sử dụng thuốc trong điều trị suy tim 1. Khái niệm bệnh suy tim 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh suy tim 3. Khuyến cáo điều trị suy tim	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4
7	Bài 7. Sử dụng thuốc trong điều trị đái tháo đường 1. Khái niệm bệnh đái tháo đường 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh đái tháo đường	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4

	3. Khuyến cáo điều trị đái tháo đường		
8	Bài 8. Sử dụng thuốc trong điều trị rối loạn chức năng tuyến giáp 1. Khái niệm bệnh cường giáp 2. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh cường giáp 3. Khuyến cáo điều trị cường giáp 4. Khái niệm bệnh suy giáp 5. Lâm sàng, cận lâm sàng bệnh suy giáp 6. Khuyến cáo điều trị suy giáp	[1], [2]	CO1, CO2, CO3, CO4

11.2. Thực hành

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1	Phân tích đơn thuốc hô hấp (Viêm phổi - COPD - Hen)	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
2	Phân tích ca lâm sàng hô hấp (Viêm phổi - COPD - Hen)	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
3	Phân tích đơn thuốc tim mạch (Tăng huyết áp - Huyết khối - Suy tim)	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
4	Phân tích ca lâm sàng tim mạch (Tăng huyết áp - Huyết khối - Suy tim)	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
5	Phân tích đơn thuốc nội tiết (Đái tháo đường - Rối loạn tuyến giáp)	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
6	Phân tích ca lâm sàng nội tiết (Đái tháo đường - Rối loạn tuyến giáp) Kiểm tra kết thúc học phần	[3]	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9

12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, phấn, micro, máy chiếu và loa

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

Đã ký